

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biên

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Chạc.

Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: **Trịnh Quốc K** - Sinh năm: 1996 tại Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: **thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông **Trịnh Văn K1**, sinh năm 1971, đã chết và bà **Lê Thị N**, sinh năm 1975, hiện đang ở **xã H, huyện N, tỉnh Nam Định**; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 29/12/2021, bị Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã H** áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 tháng. Chấp hành xong ngày 29/3/2022. Bị cáo **Trịnh Quốc K** bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 16/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện N** cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh **Trịnh Xuân Đ**, sinh năm 1970; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 10 tháng 3 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên **Trịnh Quốc K** đi nhờ xe của người đi đường từ nhà đến khu vực gần **chợ Đ1** thuộc **xã N, huyện N** mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ cụ thể 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Khoảng 9 giờ 45 phút cùng ngày, khi **K** đi đến khu vực đường dọc thuộc **thôn Đ, xã N, huyện N** để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của **K** 02 gói nhỏ, vỏ giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M). **K** khai là ma túy cất giấu mục đích để sử dụng. Khám xét nơi ở của **Trịnh Quốc K**: không thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của **Phòng K2 - Công an tỉnh N**, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói nhỏ, vỏ giấy bạc màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,172 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện N**, **Trịnh Quốc K** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSNNH ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo **Trịnh Quốc K** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt **Trịnh Quốc K** từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: số Heroine trong phong bì thư được niêm phong số 449/KL-KTHS của **Phòng K2 - Công an tỉnh N** hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ **Q** để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo **Trịnh Quốc K** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau

cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại khu vực đường dong thuộc thôn Đ, xã N, huyện N, Trịnh Quốc K đang có hành vi tàng trữ 0,172 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số Heroine trong phong bì thư niêm phong số 449/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh N hoàn trả mẫu vật sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Quốc K ngày 10/3/2023 hiện không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[8] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp;
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc K 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì thư niêm phong số 449/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh N hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, ngày 09/5/2023.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trịnh Quốc K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Quốc K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã Hoàng Nam;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

đã ký

Bùi Văn Biền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Đức Chạc

Dương Thị Vui

Bùi Văn Biên

